

PHỤ LỤC V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng
Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/BC-PN4.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô B2/1, đường số 2A, KCN Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028. 37658908 Fax: 028. 37658902 Email: ptttrang100520@gmail.com
- Vốn điều lệ: **12.000.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán (nếu có): **IN4**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

I – Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị Quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--|------------|--|
| 1 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 26/06/2021 | Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần In Số 4 thông qua: - Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; - Báo cáo của Hội đồng quản trị; - Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty; - Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; |

| STT | Số Nghị Quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; - Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; - Tờ trình về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; - Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị; - Thông qua kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV (2020-2025). |

II - Hội đồng quản trị (Năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

| STT | Thành viên HDQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT | |
|-----|--------------------------|--------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Trần Thế Vinh | Chủ tịch | 27/06/2020 | |
| 2 | Ông Khuru Vĩnh Quý | Phó Chủ tịch | 27/06/2020 | |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Hoạch | Thành viên | 27/06/2020 | |
| 4 | Ông Nguyễn Minh Cường | Thành viên | 27/06/2020 | |
| 5 | Bà Đỗ Thị Kim Oanh | Thành viên | 27/06/2020 | 01/06/2021 |
| 6 | Ông Dương Phạm Đăng Khoa | Thành viên | 26/06/2021 | |

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HDQT | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|--------------------------|-------------------|--|
| 1 | Ông Trần Thế Vinh | 5/5 | 100% | |
| 2 | Ông Khuru Vĩnh Quý | 5/5 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Hoạch | 5/5 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Minh Cường | 5/5 | 100% | |
| 5 | Bà Đỗ Thị Kim Oanh | 3/5 | 60% | Thôi là Thành viên HDQT từ ngày 01/06/2021 |
| 6 | Ông Dương Phạm Đăng Khoa | 1/5 | 20% | Là Thành viên HDQT từ ngày 26/06/2021 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để khai thác nguồn hàng, tìm kiếm khách hàng mới góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Công ty đã đề ra.
- Ban Giám đốc hoạt động theo đúng nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công, phân cấp.
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định nhà nước, điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.
- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty.
- Hình thức giám sát:
 - + HĐQT dự họp với bộ máy điều hành của Công ty.
 - + Thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

- Hiện Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo Năm 2021)

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/NQ-HĐQT-IN4 | 28/04/2021 | V/v Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 100% |
| 2 | 02/NQ-HĐQT-IN4 | 28/04/2021 | V/v Thông qua chủ trương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 100% |
| 3 | 03/NQ-HĐQT-IN4 | 21/05/2021 | V/v Sửa chữa Văn phòng Công ty tại số 61 Phạm Ngọc Thạch | 100% |
| 4 | 04/NQ-HĐQT-IN4 | 21/05/2021 | V/v Tăng mức lương và phụ cấp trách nhiệm của các thành viên Ban Giám đốc | 100% |
| 5 | 05/NQ-HĐQT-IN4 | 27/05/2021 | V/v Thông qua Đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị | 100% |
| 6 | 06A/NQ-HĐQT-IN4 | 31/05/2021 | V/v Gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc của Ông Phan Chí Trung | 100% |
| 7 | 06/NQ-HĐQT-IN4 | 21/06/2021 | V/v Thay đổi địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 100% |
| 8 | 07/NQ-HĐQT-IN4 | 29/06/2021 | V/v Gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ Giám đốc của Ông Nguyễn Văn Do | 100% |
| 9 | 08/NQ-HĐQT-IN4 | 05/10/2021 | V/v Thông qua kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền | 100% |

III – Ban Kiểm soát (Năm 2021)

1. Thông tin về Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------|------------|--|-----------------|---------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | |
| 1 | Bà Lê Thị Bạch Yến | Trưởng ban | 27/06/2020 | | Tài chính – Kế toán |
| 2 | Bà Nguyễn Thanh Vy | Thành viên | 27/06/2020 | | Tài chính – Kế toán |
| 3 | Bà Lê Thị Thu Hà | Thành viên | 27/06/2020 | | Tài chính – Kế toán |

2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Lê Thị Bạch Yến | 3/3 | 100% | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thanh Vy | 3/3 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Lê Thị Thu Hà | 1/3 | 33,33% | 100% | Nghỉ thai sản |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc, và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các buổi họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của công ty.
- BKS đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban điều hành để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành.
- Nội dung chủ yếu của các phiên họp của BKS bao gồm :
 - + Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm.
 - + Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty.
 - + Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thông qua báo cáo tài chính và báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của BKS

- Không có.

IV – Ban Điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|---------------------------|----------|---------------------------------------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Do | | Cử nhân kinh tế | Bổ nhiệm ngày : 27/06/2020 |
| 2 | Ông Phan Chí Trung | | Cử nhân kinh tế | Bổ nhiệm ngày : 27/06/2020 |
| 3 | Ông Khưu Vĩnh Quý | | Cử nhân kinh tế - Kỹ sư điện | Bổ nhiệm ngày : 01/11/2019 |
| 4 | Ông Trần Văn Nhanh | | Cử nhân ngoại ngữ - Cao đẳng Mỹ Thuật | Bổ nhiệm ngày : 01/11/2019 |
| 5 | Ông Trần Thành Quân Triết | | Cử nhân kinh tế | Bổ nhiệm ngày : 01/11/2020 |


V – Kế toán trưởng

| Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|---------------------|----------|-----------------------------|----------------------------|
| Bà Huỳnh Thị Kim Mỹ | | Cử nhân tài chính - kế toán | Bổ nhiệm ngày : 01/09/2020 |

VI – Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty :

- Không có

VII - Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo Năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty 

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---|--|------------------------------|---------------------------------|--|---|---|-------|--|
| 1 | Tổng Công ty Văn Hóa Sài Gòn – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên | | | 0303158155 | 88 Trần Đình Xu, P.Cô Giang, Q.1, TP.HCM | 01/05/2005 | | | Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết |
| 2 | Đỗ Thị Kim Na | | | | | 14/10/2019 | | | Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

- Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

- Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

- Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

- Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

- Không có

VIII - Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo Năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--|----------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Ông Trần Thế Vinh | | Chủ tịch HĐQT | | | - | - | |
| 2 | Ông Khuru Vĩnh Quý | | Phó Chủ tịch HĐQT – Phó Giám đốc | | | 1.450 | 0,12% | |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Hoạch | | Thành viên HĐQT | | | - | - | |
| 4 | Ông Nguyễn Minh Cường | | Thành viên HĐQT | | | - | - | |
| 5 | Ông Dương Phạm Đăng Khoa | | Thành viên HĐQT | | | - | - | |
| 6 | Bà Lê Thị Bạch Yến | | Trưởng BKS | | | - | - | |



Handwritten signature

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--|--|---------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 7 | Bà Nguyễn Thanh Vy | | Thành viên BKS | | | - | - | |
| 8 | Bà Lê Thị Thu Hà | | Thành viên BKS | | | - | - | |
| 9 | Ông Nguyễn Văn Do | | Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật | | | 200 | 0,02% | |
| 10 | Ông Trần Văn Nhanh | | Phó Giám đốc | | | 50 | 0,004% | |
| 11 | Ông Trần Thành Quân Triết | | Phó Giám đốc - Người được ủy quyền công bố thông tin | | | 50 | 0,004% | |
| 12 | Ông Phan Chí Trung | | Phó Giám đốc | | | 300 | 0,03% | |
| 13 | Bà Huỳnh Thị Kim Mỹ | | Kế toán trưởng | | | 167 | 0,01% | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

- Không có.

IX - Các vấn đề cần lưu ý khác

- Không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



TRẦN THẾ VINH